

-----

-----o0o-----

Số: 03/2023/NQ/VC9-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VC9**

Về việc Điều chỉnh, bổ sung nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị số  
24/2023/NQ/VC9-HĐQT ngày 12/01/2023.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 - VC9;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 197/2022/NQ/VC9-DHĐCĐ ngày 10/05/2022;
- Tờ trình số 187/2022/TTr- HĐQT ngày 06/05/2022;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 24/2023/NQ/VC9-HĐQT ngày 12/01/2023 (NQ HĐQT số 24);
- Biên bản họp Hội đồng quản trị cùng ngày.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 24/2023/NQ/VC9-HĐQT ngày 12/01/2023, cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư tại Điều 2 Nghị quyết HĐQT số 24:**

**- Nội dung cũ:**

Hạn chế chuyển nhượng : Phần vốn góp phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán và UBCKNN có văn bản chấp thuận.

**- Nội dung điều chỉnh:**

Hạn chế chuyển nhượng : Phần vốn góp phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp theo phương án này sẽ bị



hạn chế chuyển nhượng là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh để phù hợp với Luật chứng khoán năm 2019.

**2. Điều chỉnh Danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phiếu tại Điều 3 Nghị quyết HĐQT số 24.**

Danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dự kiến tham gia mua cổ phiếu riêng lẻ thỏa mãn theo tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán đã được cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và theo mẫu của Luật chứng khoán (*Danh sách chi tiết các nhà đầu tư đính kèm*).

**3. Bổ sung Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán tại Điều 6 Nghị quyết HĐQT số 24.**

STT	Mục đích sử dụng vốn/Hạng mục	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian thực hiện/giải ngân dự kiến
1	Thanh toán gốc và lãi vay ngân hàng BIDV Hà Đông	40.000.000.000	Trong Năm 2023
1.1	<b>Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2020/178628/HĐTD ngày 01/10/2020</b>		
-	HĐTD cụ thể số 45082000861950	6.000.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082000860540	14.032.204.361	
1.2	<b>Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2022/178628/HĐTD ngày 29/06/2022</b>		
-	HĐTD cụ thể số 45082000996384	5.500.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082000995345	1.000.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082000996278	2.000.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082001001847	1.204.498.645	
-	HĐTD cụ thể số 45082001008547	1.277.622.882	
-	HĐTD cụ thể số 45082001006310	4.200.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082000995743	1.500.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082001018759	826.458.333	
-	HĐTD cụ thể số 45082001018573	1.000.000.000	
-	HĐTD cụ thể số 45082001018227	1.459.215.779	
2	Thanh toán cho nhà cung cấp và bổ sung vốn lưu động khác	60.000.000.000	Trong Năm 2023
2.1	Công ty Cổ phần Nước tinh khiết Ôc Đảo Xanh	31.990.000.000	
2.2	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng & Giải pháp Cơ điện DNP Sky	28.010.000.000	
<b>Tổng</b>		<b>100.000.000.000</b>	

05109  
 NG TY  
 PHÂN  
 DỰN  
 9-VC  
 IEM-1

## Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 - VC9 có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

### Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN HẢI HÀ**



**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ CHỦNG KHOẢN CHUYÊN NGHIỆP DỰ KIẾN MUA CỔ PHẦN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ**

(Đính kèm Nghị quyết số 03/2023/VC9/NQ-HĐQT ngày 10/03/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 - VC9)

STT	Tên nhà đầu tư	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu hoặc Giấy CNDKDN	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/ Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ Nhà đầu tư trong nước			
1	Phạm Ngọc Hùng	03707600021	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu: tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
2	Lê Hoàng Anh	001077002116	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu: tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
3	Lê Văn Tiến	033079002337	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
4	Nguyễn Đình Việt	037082011039	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
5	Đỗ Thị Hoàng Lan	034193001766	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
6	Nguyễn Thùy Trang	015197000006	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
7	Nguyễn Thị Hồng Dung	040188000986	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
8	Bùi Minh Thắng	001095016856	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
9	Đông Diễm Nga My	001196007260	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
10	Nguyễn Thị Đức Vinh	040187000068	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	1.000.000	4,55%
	<b>Tổng</b>					<b>10.000.000</b>	